

KẾ HOẠCH

Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư trên địa bàn tỉnh Bình Định

Thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-BVHTTDL ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư; Văn bản số 2806/BVHTTDL-TCCB ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư trên địa bàn tỉnh Bình Định (gọi tắt là xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xét chọn, tôn vinh những cá nhân là người Việt Nam có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu trong cuộc sống; có tài năng hoặc kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc tiêu biểu cho loại hình di sản văn hóa phi vật thể được tôn vinh; mẫu mực trong thực hành; có công hiến to lớn được ghi nhận cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Bình Định trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm hoạt động tổ chức xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” đúng đối tượng, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ quy định tại Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ (gọi tắt là Nghị định số 93/2020/NĐ-CP).

- Hội đồng tỉnh xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” làm việc đúng tiến độ thời gian quy định.

- Bảo đảm lễ trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” được tổ chức kịp thời, trang trọng, theo đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”

- Cá nhân là người Việt Nam đang nắm giữ, thực hành, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thuộc các loại hình: Tiếng nói, chữ viết; ngữ văn dân gian; nghệ thuật trình diễn dân gian; tập quán xã hội và tín ngưỡng; lễ hội truyền thống; tri thức dân gian; nghề thủ công truyền thống.

- Không xét cá nhân là người Việt Nam đang nắm giữ, thực hành, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ.

2. Nguyên tắc xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”

- Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời.

- Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được.

- Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó.

- Không xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” cho cá nhân đã được đào tạo tại các cơ sở giáo dục đại học hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp về loại hình di sản văn hoá phi vật thể mà họ đang nắm giữ để có thêm các kỹ năng, bí quyết.

- Thời gian cá nhân công tác và hưởng lương từ ngân sách nhà nước; thời gian cá nhân thoát ly hoạt động thực hành di sản văn hoá phi vật thể tại cộng đồng thì không được tính là thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể.

- Hội đồng tỉnh chỉ được trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ xem xét các trường hợp đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

3. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”

- Đối với danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”:

+ Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

+ Có phẩm chất đạo đức tốt; gương mẫu trong cuộc sống; tâm huyết, tận tụy với nghề; mẫu mực trong thực hành, bảo vệ di sản văn hoá phi vật thể; được đồng nghiệp và Nhân dân ghi nhận, mến mộ.

+ Có tài năng hoặc kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu cho loại hình di sản văn hoá phi vật thể được tôn vinh; có cống hiến to lớn được ghi nhận cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị loại hình di sản văn hoá phi vật thể do cá nhân đang nắm giữ, thể hiện ở việc hiểu biết, nắm giữ tri thức, bí quyết, kỹ năng thực hành

về loại hình di sản văn hoá phi vật thể; có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị về lịch sử, văn hoá, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ, kỹ thuật, góp phần bảo vệ và làm giàu các giá trị của di sản văn hoá phi vật thể, phát triển văn hoá, kinh tế - xã hội của đất nước; truyền dạy được nhiều cá nhân đã hoặc đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể.

+ Có thời gian hoạt động liên tục hoặc cộng dồn từ 20 năm trở lên liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể.

+ Đã được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hoá phi vật thể.

- Đối với danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú”:

+ Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

+ Có phẩm chất đạo đức tốt; gương mẫu trong cuộc sống; tâm huyết, tận tụy với nghề; mẫu mực trong thực hành, bảo vệ di sản văn hoá phi vật thể; được đồng nghiệp và Nhân dân ghi nhận, mến mộ.

+ Có tài năng hoặc kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu cho loại hình di sản văn hoá phi vật thể được tôn vinh; có công hiến lớn được ghi nhận cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể do cá nhân đang nắm giữ, thể hiện ở việc hiểu biết, nắm giữ tri thức, bí quyết, kỹ năng thực hành về loại hình di sản văn hoá phi vật thể; có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị về lịch sử, văn hoá, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ, kỹ thuật, góp phần bảo vệ và làm giàu các giá trị của di sản văn hoá phi vật thể, phát triển văn hoá, kinh tế - xã hội của cộng đồng địa phương; truyền dạy được nhiều cá nhân đã hoặc đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể.

+ Có thời gian hoạt động liên tục hoặc cộng dồn từ 15 năm trở lên liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể.

4. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”

- Tờ khai đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hoá phi vật thể theo Mẫu số 1a hoặc Mẫu số 1b tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 93/2023/NĐ-CP (có Mẫu số 1a và Mẫu số 1b kèm theo).

- Các tài liệu chứng minh về tri thức, kỹ năng, thực hành, truyền dạy, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể, gồm: Bảng, đĩa hình, ảnh, tài liệu mô tả tri thức và kỹ năng đang nắm giữ hoặc các tài liệu khác liên quan (nếu có).

- Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực (trường hợp gửi hồ sơ qua bưu chính hoặc trực tuyến) các quyết định khen thưởng từ hình thức Giấy khen trở lên (nếu có).

5. Hội đồng tỉnh xét hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”

- Hội đồng tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, số lượng thành viên Hội đồng từ 09 - 11 thành viên.

- Thành phần Hội đồng:

+ Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo UBND tỉnh.

+ Phó Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao.

+ Thành viên Hội đồng: Đại diện lãnh đạo Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Nội vụ, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, lãnh đạo Phòng Quản lý Văn hóa - Gia đình thuộc Sở Văn hóa và Thể thao; các chuyên gia có uy tín, am hiểu chuyên sâu về di sản văn hoá phi vật thể thuộc địa phương; “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hoá phi vật thể thuộc địa phương...

- Hội đồng cấp tỉnh sử dụng con dấu của UBND tỉnh. Sở Văn hóa và Thể thao là cơ quan thường trực của Hội đồng, được sử dụng con dấu của cơ quan để thực hiện một số hoạt động theo ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng tỉnh. Hội đồng có Tổ Thư ký do Chủ tịch Hội đồng thành lập.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Thời gian nhận hồ sơ xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”

- Cá nhân thực hiện hoặc ủy quyền bằng văn bản theo quy định của pháp luật cho cá nhân, tổ chức khác lập hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú”, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trực tuyến 01 bộ hồ sơ đến quầy tiếp nhận hồ sơ Sở Văn hóa và Thể thao tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định (số 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn).

- Thời gian nhận hồ sơ: Chậm nhất đến ngày 02/01/2025.

2. Thời gian Hội đồng tỉnh thực hiện xét chọn và gửi hồ sơ đến Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ

- Từ ngày 06 đến ngày 20/01/2025: Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh để lấy ý kiến của Nhân dân.

- Từ ngày 21/01 đến ngày 04/02/2025: Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân.

- Từ ngày 06/01 đến ngày 05/02/2025: Tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú” đang cư trú.

- Đến ngày 14/02/2025: Hội đồng cấp tỉnh họp xem xét, đánh giá từng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú”.

- Đến ngày 21/02/2025: Xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với kết quả xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”.

- Đến ngày 21/02/2025: Thông báo bằng văn bản về kết quả xét tặng đến cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú”.

- Đến ngày 14/3/2025: Kết thúc tiếp nhận, xử lý các kiến nghị.

- Đến ngày 01/4/2025: Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú”, gửi cơ quan thường trực Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ.

Hội đồng có trách nhiệm sao chứng thực để lưu tại đơn vị những hồ sơ cá nhân đủ điều kiện trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ xem xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” theo quy định.

3. Thời gian tổ chức lễ trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”

UBND tỉnh tổ chức lễ trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” sau khi có Quyết định của Chủ tịch nước.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí tổ chức các hoạt động xét tặng, trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”: Được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp tại địa phương đã được giao đầu năm cho các đơn vị liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ trên.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa và Thể thao

- Là cơ quan thường trực Hội đồng tỉnh xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”.

- Tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng tỉnh, ban hành quy chế làm việc của Hội đồng và quyết định thành lập Tổ Thư ký giúp việc cho Hội đồng; dự toán kinh phí tổ chức thực hiện việc xét tặng, trao tặng; tổ chức triển khai hoạt động xét tặng danh hiệu theo trình tự, thủ tục, hồ sơ quy định tại Nghị định số 93/2023/NĐ-CP.

- Phổ biến Nghị định số 93/2023/NĐ-CP, Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”; ban hành văn bản triển khai Kế hoạch, thông báo công tác xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”.

- Hướng dẫn lập hồ sơ, kiểm tra, thẩm định, tổng hợp hồ sơ, chuẩn bị tài liệu và các nội dung liên quan đến hoạt động xét tặng phục vụ phiên họp của Hội đồng tỉnh.

- Trả lời đơn thư, kiến nghị liên quan đến công tác xét tặng danh hiệu tại Hội đồng tỉnh (nếu có).
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.
- Hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ.
- Tổ chức lễ trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” lần thứ Tư.

2. Hội Văn học nghệ thuật tỉnh

- Thông báo, phổ biến Nghị định số 93/2023/NĐ-CP, Kế hoạch này và các văn bản liên quan đến cá nhân là đối tượng được xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” thuộc các chi hội chuyên ngành của Hội.
- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao trong việc hướng dẫn lập hồ sơ xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”.
- Tham gia kiểm tra, thẩm định hồ sơ, đánh giá, phân loại, đóng góp ý kiến cùng với tập thể Hội đồng.

3. Sở Nội vụ

- Tham gia kiểm tra, thẩm định hồ sơ, đánh giá, phân loại, đóng góp ý kiến cùng với tập thể Hội đồng.
- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu UBND tỉnh tổ chức lễ trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” lần thứ Tư.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Văn hóa và Thể thao định hướng các cơ quan báo chí địa phương, phóng viên các cơ quan báo chí Trung ương thường trú tại Bình Định đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 93/2023/NĐ-CP, Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”, kết quả xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” lần thứ Tư.

5. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, các đơn vị liên quan thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo thẩm quyền được phân cấp, đề xuất nguồn kinh phí trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

6. Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định

Xây dựng chuyên trang, chuyên đề tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định số 93/2023/NĐ-CP của Chính phủ; công tác xét tặng; đăng tải danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu, kết quả xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” lần thứ Tư của tỉnh Bình Định.

7. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao, UBND xã, phường, thị trấn, các đơn vị liên quan tại địa phương tăng cường

tuyên truyền về công tác xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” lần thứ Tư trên các phương tiện thông tin, truyền thông. Thông báo, hướng dẫn cho các cá nhân của địa phương có đủ điều kiện, tiêu chuẩn lập hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”.

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” đang cư trú.

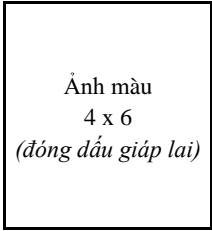
Giao Sở Văn hóa và Thể thao - Cơ quan thường trực Hội đồng tỉnh chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch. Yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng yêu cầu và tiến độ đã đề ra. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phản ánh về Sở Văn hóa và Thể thao (qua Đ/c Nguyễn Thị Bích Thuận, chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa - Gia đình; điện thoại: 0905217260) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ VH-TT-DL (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Văn hóa và Thể thao, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Tài chính;
- Hội Văn học nghệ thuật tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Bình Định, Đài PTTH Bình Định;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K1.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN”
TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên (khai sinh):.....
2. Tên thường gọi hoặc nghệ danh, bí danh:
3. Mã định danh cá nhân:.....
4. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:
5. Năm bắt đầu thực hành di sản văn hóa phi vật thể:
6. Số năm tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể:
7. Loại hình di sản văn hóa phi vật thể đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể:
8. Năm được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể:.....
9. Số điện thoại cá nhân:
10. Địa chỉ liên hệ:

II. TRI THỨC VÀ KỸ NĂNG ĐANG NẮM GIỮ

1. Mô tả chi tiết về tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:
2. Những đóng góp hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể:
 - Trước khi được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể:
.....
 - Sau khi được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể
.....

III. QUÁ TRÌNH HỌC TẬP VÀ TRUYỀN DẠY

1. Kê khai về quá trình học tập (nêu cụ thể cá nhân được ai truyền dạy, nay còn sống hay đã chết (mất), địa chỉ, điện thoại của người đó (nếu có). Năm bắt đầu được truyền dạy, các mốc lớn về thời gian được truyền dạy.

2. Kê khai chi tiết về số lượng học trò đã truyền dạy (không kê số lượng học trò, học viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị mà cá nhân tham gia trao đổi, nói chuyện hoặc thực hành di sản văn hóa phi vật thể).

Nêu cụ thể về học trò tiêu biểu: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; địa chỉ liên hệ; số điện thoại liên hệ.

IV. QUÁ TRÌNH THAM GIA THỰC HÀNH DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ SAU KHI ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN ƯU TÚ”

1. Kê khai về quá trình tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ sau khi được phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (nêu cụ thể về thời gian, địa điểm của cá nhân khi tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể,...).

2. Kê khai chi tiết về số lượng số học trò đã truyền dạy sau khi được phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (không kê số lượng học trò, học viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị mà cá nhân tham gia trao đổi, nói chuyện hoặc thực hành di sản văn hóa phi vật thể).

Nêu cụ thể về học trò tiêu biểu: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; địa chỉ liên hệ; số điện thoại liên hệ.

V. KHEN THƯỞNG

Kê khai thành tích khen thưởng từ sau khi được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng tỉnh.

1. Khen thưởng chung (Nêu các hình thức khen thưởng từ Giấy khen trở lên):

Năm	Hình thức khen thưởng	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)
	

2. Khen thưởng về đóng góp của cá nhân đối với di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ:

Năm	Tên Giải thưởng (nội dung cụ thể)	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)
	

VI. KỶ LUẬT: Nêu cụ thể các hình thức kỷ luật (nếu có)

.....
.....

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật.

Bình Định, ngày..... tháng..... năm....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Bình Định, ngày.... tháng.... năm

Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan thường trực Hội đồng tỉnh

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ảnh màu
4 x 6
(đóng dấu
giáp lai)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN ƯU TÚ”
TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên (khai sinh):..... Giới tính:.....
2. Tên thường gọi hoặc nghệ danh, bí danh:.....
3. Mã định danh cá nhân:.....
4. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:.....
5. Năm bắt đầu thực hành di sản văn hóa phi vật thể:.....
6. Số năm tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể:.....
7. Loại hình di sản văn hóa phi vật thể đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể:
8. Số điện thoại cá nhân:.....
9. Địa chỉ liên hệ:.....

II. TRI THỨC VÀ KỸ NĂNG ĐANG NẮM GIỮ

1. Mô tả chi tiết về tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:.....
 2. Những đóng góp hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể:
-

III. QUÁ TRÌNH HỌC TẬP

Kê khai về quá trình học tập (nêu cụ thể cá nhân được ai truyền dạy, nay còn sống hay đã chết (mất), địa chỉ, điện thoại của người đó (nếu có). Năm bắt đầu được truyền dạy, các mốc lớn về thời gian được truyền dạy.

IV. QUÁ TRÌNH THAM GIA THỰC HÀNH DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ VÀ TRUYỀN DẠY

1. Kê khai về quá trình tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ (nêu cụ thể về thời gian, địa điểm của cá nhân khi tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể,...).

2. Kê khai chi tiết về số lượng học trò đã truyền dạy (không kê số lượng học trò, học viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị mà cá nhân tham gia trao đổi, nói chuyện hoặc thực hành di sản văn hóa phi vật thể).

Nêu cụ thể về học trò tiêu biểu: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; địa chỉ liên hệ; số điện thoại liên hệ).

V. KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng chung (Nêu các hình thức khen thưởng từ Giấy khen trở lên):

Năm	Hình thức khen thưởng	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)
	

2. Khen thưởng về đóng góp của cá nhân đối với di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ:

Năm	Tên Giải thưởng (nội dung cụ thể)	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)

VI. KỶ LUẬT: Nêu cụ thể các hình thức kỷ luật (nếu có)

.....
.....

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật.

Bình Định, ngày..... tháng..... năm....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Bình Định, ngày..... tháng..... năm

Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan thường trực Hội đồng tỉnh

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)